

BÁO CÁO

**Sơ kết sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2024- 2025,
triển khai kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2025**

PHẦN THỨ NHẤT

**SƠ KẾT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VỤ ĐÔNG XUÂN
2024-2025**

A. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Thuận Lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo hỗ trợ của UBND huyện, Phòng NN&MT huyện, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, Chi nhánh QLTN số 2 huyện Sơn Tịnh; Sự chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, UBND xã; Ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, cùng với các Hội đoàn thể, thôn, xóm đã tập trung tổ chức chỉ đạo sản xuất nông nghiệp kịp thời, đúng lịch thời vụ đề ra.

- HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tịnh Sơn thường xuyên quản lý, điều hành nước tưới trên đồng ruộng, hướng dẫn cho dân cách chăm sóc, phòng trừ và xử lý dịch bệnh trên tất cả các loại cây trồng.

2. Khó khăn:

- Năm 2024 trên địa bàn xã không có mưa lũ lớn nên nguồn sâu bệnh, chuột tích lũy từ vụ trước chuyển sang gây hại vụ Đông Xuân 2024-2025. Đầu vụ Đông Xuân gieo sạ gặp mưa lớn nên nhiều diện tích ruộng bị ngập úng hư hại, sạ lại nhiều lần, chuột thường xuyên cắn phá cây lúa trên diện rộng; cuối vụ một số diện tích bị nhiễm rầy, làm ảnh hưởng đến năng suất.

- Dịch bệnh gia súc, gia cầm luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát ảnh hưởng đến công tác phát triển chăn nuôi, nhất là dịch tả lợn Châu phi, lở mồm long móng ở trâu, bò; dịch cúm gia cầm....

- Một số bà con nông dân gieo sạ không đúng cơ cấu giống của các cấp đề ra, chưa chủ động trong công tác phòng trừ sâu bệnh, chưa chấp hành khuyến cáo của cơ quan chuyên môn trong việc chăm sóc cho cây trồng.

B. KẾT QUẢ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VỤ ĐÔNG XUÂN 2024-2025:

I. Về trồng trọt:

1. Lịch thời vụ gieo trồng vụ Đông Xuân:

Vụ Đông Xuân 2024-2025 đa số bà con nông dân chấp hành về cơ cấu giống và lịch thời vụ đã đề ra. Trừ diện tích chân cao nước trời không chủ động nước nông dân phải tranh thủ gieo sạ sớm, diện tích chính vụ được gieo sạ đúng lịch thời vụ (trong khoảng thời gian: bắt đầu từ ngày 20/12/2024 và kết thúc vào ngày 05/01/2025).

2. Cơ cấu giống:

Nông dân thực hiện gieo sạ các giống lúa trung, ngắn ngày như: Giống chủ lực: TBR225, TBR97, Bắc Thịnh, Hà Phát 3, Thiên ưu 8, QNg13, Thiên Hương 6, Đài thơm 8. Giống lúa bổ sung: ĐH 815-6, VNR20, ĐB6, TBR, TBR87, ĐB999, ĐBR57.. tất cả những giống lúa theo cơ cấu sản xuất Đông Xuân 2024-2025 của tỉnh, huyện.

3. Tình hình sâu bệnh, chuột gây hại:

- Tình hình sâu bệnh diễn biến phức tạp, nhất là bệnh đạo ôn xuất hiện sớm, nhiễm rầy ở cuối vụ. Tuy được kiểm soát thường xuyên, nhưng vẫn làm ảnh hưởng đến năng suất cây lúa vụ Đông Xuân 2024-2025.

HTX thường xuyên thông báo rộng rãi trên đài truyền thanh xã, các thôn, xóm để nhân dân biết cách phòng trừ sâu bệnh nhằm hạn chế mức độ thiệt hại.

- Tình hình chuột gây hại: UBND xã phát động phong trào toàn dân ra quân diệt chuột để bảo vệ cây trồng trước khi vào vụ sản xuất và thường xuyên thông báo về tình hình chuột cắn phá trên các cánh đồng để bà con nông dân tập trung diệt chuột. Phối hợp cùng Hội Nông dân xã tổ chức phát động hội viên và nhân dân diệt chuột và thu gom gần 3.000 đuôi chuột. Vì vậy nạn chuột gây hại cho các loại cây trồng trong cuối vụ Đông Xuân 2024-2025 có giảm.

4. Sản lượng lương thực và các loại cây trồng chủ yếu:

4.1. Cây lương thực:

Tổng sản lượng lương thực: 2.646,9/2.526,4 tấn đạt 104,7 % kế hoạch. Trong đó:

+ Thóc: 2.360,2 tấn.

+ Ngô: 286,7 tấn.

a. Cây Lúa:

Diện tích: 362/362 ha, đạt 100% kế hoạch.

Năng suất: 65.2/62 tạ/ha

Sản lượng: 2.360,2/2.244 tấn, đạt 105 % kế hoạch.

b. Cây Ngô:

Diện tích: 47/47 ha đạt 100 % kế hoạch.

Năng suất: 61/60 tạ/ha.

Sản lượng: 286,7 /282 tấn đạt 101,7% kế hoạch.

4.2. Cây công nghiệp hàng năm:

a. Cây Mì:

Diện tích: 35/35 ha, đạt 100 % kế hoạch.

b. Cây lạc:

Diện tích: 70/70 ha, đạt 100% kế hoạch;

Năng suất: 20/25 tạ/ha;

Sản lượng: 140/175 tấn, đạt 80 % kế hoạch.

4.3. Cây thực phẩm, hoa màu khác

a. Cây rau, củ, quả các loại:

Diện tích 77/77 ha, đạt 100% kế hoạch.

Trong đó: Cây dừa hấu:

Diện tích 9/9 ha, đạt 100% kế hoạch.

Năng suất: 270 tạ/ha;

Sản lượng: 243 tấn

b. Cây đậu các loại

Diện tích: 6/6 ha, đạt 100% kế hoạch

4.4. Cây làm thức ăn gia súc:

Diện tích 85 /85 ha, đạt 100% kế hoạch.

5. Mô hình cánh đồng lớn từ nguồn kinh phí hỗ trợ đất lúa:

UBND xã phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện triển khai thực hiện mô hình trình diễn “Áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất” với tổng diện tích 36,24 ha, để áp dụng quy trình kỹ thuật sản xuất: 3 giảm 3 tăng; 1 phải 5 giảm trong sản xuất giống lúa TBR225 ở đồng Thổ Môn, thôn An Thọ(DT: 5,68ha) và đồng Lớn đội 16,17,20, thôn Diên Niên, kết quả năng suất 66 tạ/ha. Trong quá trình triển khai thực hiện mô hình, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn quy trình kỹ thuật cho nhân dân thực hiện mô hình.

6. Thủy lợi:

- Là một xã gặp khó khăn về thủy lợi, hầu hết diện tích ruộng tự chảy đều nằm ở cuối các kênh. Do đó UBND xã thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở HTX, các thành viên trong BCD nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động trong việc khắc phục tình trạng thiếu nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

- Đầu năm UBND xã, HTX tổ chức ra quân nạo vét kênh bằng huy động ngày công lao động với hơn 800 lượt người tham gia trên các tuyến kênh B4, B4.3, B6.2, Bơm 5 và một số tuyến kênh nội đồng, đạt kế hoạch huyện giao.

- Đầu vụ HTX xây dựng kế hoạch và tiến hành ký hợp đồng thủy nông, vận hành máy trong toàn xã, triển khai đẩy dọn kênh mương nội đồng. Tuy thời tiết có khắc nghiệt nhưng HTX vẫn nỗ lực để đảm bảo nguồn nước phục vụ cho cây lúa, trong vụ không có diện tích khô hạn cục bộ xảy ra.

7. Công tác BVTV - Khuyến nông:

- Trong vụ phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện và các Công ty mở 5 lớp tập huấn quy trình sản xuất lúa và công tác bảo vệ thực vật có hơn 280 lượt người tham gia.

- HTX thường xuyên tổ chức thăm đồng rộng và ban hành thông báo hướng dẫn nhân dân cách phòng trừ sâu bệnh gây hại, để nhân dân kịp thời xử lý.

II. Công tác chăn nuôi - thú y:**1. Chăn nuôi:**

- Đàn trâu: 20 con/20 con, đạt 100% kế hoạch.

- Tổng đàn bò: 1.520 con /1.500 con đạt 101,3% kế hoạch năm. Trong đó: Bò lai: 1250 con

- Tổng đàn lợn: 3.250con/ 3.200 con đạt 101,5% kế hoạch năm. Trong đó: Lợn nái: 850 con.

- Tổng đàn gia cầm: 45.500 con/45.000 con đạt 101% kế hoạch năm.

2. Thú y:

Tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm cho 5.000 con, Viêm da nổi cục cho 250 con bò và LMLM đợt 1 cho 800 con Trâu, bò; đã tổ chức tiêu độc khử trùng đợt 1 trên địa bàn toàn xã. Hiện nay tình hình dịch tả lợn Châu Phi, LMLM trâu, bò và bệnh cúm gia cầm được kiểm soát chặt chẽ.

III. Thủy sản:

Hiện có 34 hộ nuôi cá lồng trên dọc sông Trà tại khu vực đội 09, thôn Tây, tổng số có 77 lồng, trong đó cá Trắm cỏ có 54 lồng, cá Chình có 23 lồng. Trong dịp tết nguyên đán nhân dân thu hoạch bán được hơn 1,7 tỷ đồng.

IV. Lâm nghiệp:

Đã thực hiện việc kiện toàn Ban chỉ đạo mục tiêu phát triển Lâm nghiệp và phòng cháy chữa cháy rừng của xã; Tổ PCCCR của các thôn, chỉ đạo triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuần tra, kiểm tra quản lý, bảo vệ phát triển rừng, PCCCR tại khu rừng trên địa bàn 5 thôn.

V. Đánh giá chung:

Nhìn chung công tác chỉ đạo sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2024-2025 cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra. UBND xã đã kịp thời tổ chức Hội nghị Sơ kết đánh giá kết quả sản xuất nông nghiệp năm 2024, triển khai kế hoạch sản xuất năm 2025 và vụ Đông Xuân 2024-2025; công tác chỉ đạo sản xuất tương đối đồng bộ, sâu sát. Từ đó, các bộ phận chuyên môn của xã, các hội đoàn thể và HTX đã nắm chắc lịch thời vụ, cơ cấu giống, nguồn nước tưới và các giải pháp kỹ thuật canh tác.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo một cách kịp thời, nhất là phong trào ra quân diệt chuột, công tác tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp được áp dụng, thực hiện tốt, công tác dự báo, tuyên truyền dịch bệnh, cách phòng trừ sâu bệnh được thực hiện kịp thời, giảm thiểu mức độ thiệt hại cho cây trồng.

- Công tác chăn nuôi thú y được quan tâm, chú trọng; công tác kiểm tra, phòng chống và phát hiện dịch bệnh cho gia súc, gia cầm được thực hiện thường xuyên, kịp thời nhằm kiểm soát dịch bệnh xảy ra.

*** Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục trong thời gian đến đó là:**

- Một số hộ dân chưa chấp hành cơ cấu giống đã đề ra, còn sử dụng giống lúa ngoài cơ cấu và lúa ăn để gieo sạ dẫn đến năng suất đạt chưa cao.

- Việc bón phân thiếu lượng phân chuồng và vôôi, công tác chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh có lúc chưa đúng kỹ thuật, dẫn đến cục bộ một số diện tích nhiễm sâu bệnh, đặc biệt là rầy xuất hiện ở cuối vụ.

- Phong trào toàn dân ra quân diệt chuột tuy có thực hiện nhưng hiệu quả đạt chưa cao.

- Công tác hợp đồng thủy nông, vận hành máy đầu vụ của HTX còn nhiều bất cập, công tác dredging kênh mương đầu vụ chưa đảm bảo kế hoạch; công tác điều tiết nước tưới của thủy nông một số vùng chưa đạt hiệu quả.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của một số thành viên Ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp chưa sâu sát địa bàn được phân công, phụ trách.

- Công tác tổ chức thực hiện sản xuất nông nghiệp ở một số thôn, xóm chưa có sự đồng bộ, thống nhất cao trong nhân dân về quản lý, điều hành máy bơm ruộng, máy gặt lúa...

PHẦN HAI: KẾ HOẠCH VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHO SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2025

A. TÌNH HÌNH CHUNG:

Theo nhận định thời tiết của Đài khí tượng thủy văn tỉnh Quảng Ngãi, vụ Hè Thu năm 2025 từ giữa vụ thời tiết nắng nóng, khô hạn. Cuối vụ khả năng xuất hiện giông, lốc dễ gây đổ ngã đối với cây lúa. Các đợt nắng nóng mạnh chủ yếu tập trung cuối tháng 5 đến tháng 6. Nền nhiệt độ trong vụ Hè Thu năm 2025 cao hơn trung bình nhiều năm. Thời gian kết thúc nắng nóng vào cuối tháng 8 năm 2025.

Như vậy, vụ Hè Thu năm 2025 khả năng xảy ra nắng nóng gay gắt, từ tháng 5 đến tháng 8 dòng chảy trên các sông sẽ giảm dần và có khả năng đạt mức thấp nhất trong năm, nên khả năng xảy ra khô hạn.

B. MỘT SỐ CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH VỤ HÈ THU NĂM 2025:

I. Về trồng trọt:

* Sản lượng lương thực: 2.476 tấn.

+ Thóc: 2.022 tấn

+ Ngô: 454 tấn

1. Cây Lúa:

- Diện tích: 337 ha
- Năng suất: 60 tạ/ha
- Sản lượng: 2.022 tấn.

2. Cây Ngô:

- Diện tích: 77 ha
- Năng suất: 59 tạ/ha
- Sản lượng: 454 tấn.

3. Cây Mì: Diện tích: 35 ha.

4. Cây rau màu các loại: Diện tích 77ha.

5. Cây làm thức ăn gia súc: Diện tích cỏ voi 85 ha.

6. Cây gia vị (ớt, sả), đậu các loại: 4 ha.

II. Về chăn nuôi: Quy mô cơ cấu đàn:

- Đàn trâu: 20 con
- Đàn bò: 1.500 con (Bò lai : 1.250 con)
- Đàn lợn: 3.200 con
- Đàn gia cầm: 45.000 con.

C. NHỮNG GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với cây lúa:

1.1. *Về lịch thời vụ:* Thời gian xuống giống từng vùng, từng trà lúa gọn, tập trung theo phương châm tưới tiết kiệm nước, tránh tình trạng xuống giống đồng loạt dễ xảy ra hiện tượng thiếu nước cục bộ do nguồn nước không đảm bảo. Lấy mốc thời gian cho lúa trổ từ 30/7 - 10/8/2025, thu hoạch dứt điểm trước 10/9/2025. Lưu ý hạn chế sạ sớm vì lúa trổ trước 30/7 dễ gặp gió Tây Nam khô nóng làm tỷ lệ lép hạt cao; nếu sạ muộn lúa trổ sau 10/8 và thu hoạch đúng vào mùa mưa lũ làm mất năng xuất.

- **Trà chính vụ:** gieo sạ từ 25/5- 05/6/2025(giống lúa có thời điểm sinh trưởng từ 95 - 105 ngày).

- **Trà muộn:** gieo sạ từ 06/6- 10/6/2025(giống lúa có thời điểm sinh trưởng dưới 95 ngày).

1.2. *Về cơ cấu giống lúa:*

Nông dân thực hiện gieo sạ các giống lúa trung, ngắn ngày như:

- Giống chủ lực: TBR1, TBR97, Bắc Thịnh, Hà Phát 3, Thiên hương6, PC6.

- Giống lúa bổ sung: VNR20, ĐB6, ĐT100, ĐH815-6, HG12, BG6, ĐBR999, ĐBR57.

1.3. *Về lượng giống gieo sạ:*

- Sử dụng giống lúa có chất lượng, lượng giống gieo sạ 80-90kg/ha.(4 - 4,5 kg/ sào)

- Trên cơ sở khung lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa, dự báo tình hình thời tiết trong vụ Hè Thu và điều kiện cụ thể của từng vùng mà chủ động bố trí cơ cấu giống phù hợp với những vùng có đặc thù riêng, chọn các giống lúa chủ lực, chỉ đạo làm đất, gieo sạ tập trung, đồng loạt theo từng vùng, từng tuyến kênh với các giống lúa có cùng thời gian sinh trưởng để dễ điều tiết nước tưới, thu hoạch thuận lợi, không kéo dài thời vụ tránh ngập úng cuối vụ và hạn chế sâu bệnh gây hại. Một số giống lúa trong vụ Hè có khả năng ngã đổ và rầy làm ảnh hưởng đến năng suất thì hạn chế cơ cấu.

1.4. *Về kỹ thuật:*

- Kiên quyết sử dụng cơ cấu giống lúa trung, ngắn ngày có năng suất, chất lượng, kháng bệnh tốt, cứng cây chống đổ ngã nhằm rút ngắn thời gian, thu hoạch sớm, tùy theo điều kiện của từng vùng mà có giải pháp chỉ đạo cụ thể như sau:

+ Đối với vùng chủ động có đủ nước tưới: Khoanh vùng diện tích chủ động bố trí gieo sạ gọn, đồng loạt từng khu, từng vùng theo lịch thời vụ quy định trong khoảng thời gian ngắn nhất nhằm điều tiết, quản lý nước hợp lý, tiết kiệm, thâm canh tăng năng suất và có hiệu quả cao nhất, không để xảy ra tình trạng tranh giành khâu dịch vụ làm đất dẫn đến tiến độ gieo sạ chậm và gây thất thoát, lãng phí nước. Bố trí sản xuất những giống có thời gian sinh trưởng trung đến ngắn ngày từ 95-105 ngày, giống lúa thuần, lúa lai có năng suất cao, chất lượng tốt, kháng sâu bệnh; khuyến cáo nhân dân sử dụng loại giống xác nhận trở lên, có chất lượng và nằm trong cơ cấu lịch thời vụ của UBND huyện và UBND xã.

+ Đối với những vùng có nguy cơ ngập úng cuối vụ: Nên bố trí các giống lúa có thời gian sinh trưởng ngắn ngày (dưới 90 ngày) để kịp thu hoạch trước mùa mưa lũ.

- Tổ chức huy động ngày công lao động để tu sửa, nạo vét kênh mương thông thoáng đảm bảo đưa nước phục vụ sản xuất đúng lịch thời vụ. tăng cường công tác quản lý, khai thác nguồn nước, chủ động thực hiện quy trình tưới ước ráo nhằm sử

dụng nước có hiệu quả. Triển khai thực hiện phương án phòng chống hạn, phòng chống thiên tai, chuẩn bị tốt mọi điều kiện để ứng cứu, khắc phục kịp thời và có biện pháp điều tiết tốt nguồn nước tưới, sử dụng nước tiết kiệm để đảm bảo đủ nước gieo sạ. Thực hiện đúng lịch thời vụ, bón phân, chăm sóc đảm bảo quy trình để lúa sinh trưởng phát triển tốt và cho tập trung trở vào thời điểm an toàn.

- Theo dõi tình hình diễn biến thời tiết, tăng cường công tác kiểm tra đồng ruộng, dự báo tình hình sâu bệnh để có biện pháp phòng trừ kịp thời, hạn chế lây lan ra diện rộng.

- Tổ chức huy động các lực lượng và nhân dân ra quân diệt chuột bảo vệ cây trồng trước khi vào vụ sản xuất và thường xuyên trong vụ.

- Thông báo, tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân nắm chắc lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa, giải pháp kỹ thuật và diễn biến thời tiết vụ Hè Thu năm 2025.

2. Đối với một số cây trồng khác:

Ngoài việc tập trung chỉ đạo sản xuất lúa, cần tăng cường chỉ đạo gieo trồng các loại cây trồng khác. Áp dụng các biện pháp thâm canh, bón phân đầy đủ và cân đối N-P-K cho từng loại cây trồng theo đúng quy trình kỹ thuật. Thời vụ gieo trồng cần phải tính toán cân đối, bảo đảm thu hoạch có hiệu quả và tránh mưa lũ cuối vụ.

3. Công tác chăn nuôi, thú y, phòng chống dịch bệnh:

- Thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh ở gia súc, gia cầm và các dịch bệnh khác, chỉ đạo chặt chẽ công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn xã nhằm ngăn chặn tình hình dịch bệnh xảy ra.

- Triển khai thực hiện tốt các đợt tiêm phòng cho gia súc, gia cầm đợt 2/2025, đồng thời tiêm phòng định kỳ, các bệnh truyền nhiễm như: Tụ huyết trùng, phó thương hàn, dịch tả lợn, viêm da nổi cục....

- Thực hiện tiêu độc khử trùng môi trường tại các điểm chợ, điểm mua bán, giết mổ, các hộ tiêu hủy gia súc, gia cầm.

4. Công tác giống, bảo vệ thực vật và khuyến nông:

- Hợp tác xã phối hợp với Trung tâm giống Quảng Ngãi và các Công ty giống tổ chức thực hiện mô hình trình diễn các giống lúa mới. Tổ chức tập huấn các biện pháp kỹ thuật canh tác sản xuất vụ Hè Thu năm 2025 cho nhân dân trước khi vào vụ sản xuất.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện mở các lớp tập huấn, phổ biến kỹ thuật và những chủ trương, định hướng sản xuất cũng như cách phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng, vật nuôi nhằm đem lại hiệu quả cao.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

I. Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

1. Tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá kết quả sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2024-2025 và triển khai kế hoạch sản xuất Hè thu năm 2025 (vào ngày 8/5/2025).

2. Đôn đốc, nhắc nhở các thành viên trong BCD đứng cánh phải bám sát địa bàn đã được phân công phụ trách; phối hợp cùng HTX, trưởng thôn, xóm trưởng triển khai chủ trương và các giải pháp kỹ thuật canh tác để nhân dân nắm bắt thực hiện, sản xuất đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống.

3. Tổ chức huy động nhân dân ra quân nạo vét kênh mương nội đồng thông thoáng, sửa chữa các trạm bơm trước khi vào vụ sản xuất, thời gian hoàn thành trước ngày 14/5/2025 và tổ chức ra quân diệt chuột trước 15/5/2025.

4. Xây dựng và triển khai thực hiện phương án phòng chống hạn cụ thể cho từng cánh đồng, từng công trình phục vụ, trong đó phải dự lường tất cả các tình huống, huy động mọi nguồn lực để phòng chống hạn khi có hạn hán xảy ra.

5. Đề nghị UBNDTTQVN và các Hội đoàn thể của xã tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, đoàn viên và bà con nông dân sản xuất đúng cơ cấu, đúng lịch thời vụ đã đề ra

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm trước khi vào vụ sản xuất:

1. Tổ chức nạo vét kênh mương thông thoáng, nhất là kênh mương nội đồng. Tổ chức quản lý và điều tiết nước hợp lý, tiết kiệm nước để phục vụ sản xuất và phòng chống hạn.

2. HTX kiểm tra hệ thống máy móc thiết bị đối với các trạm bơm, nạo vét kênh mương nội đồng trước khi vào vụ sản xuất nhằm đảm bảo phục vụ tưới. Cần bám sát lịch cắt nước của tỉnh, huyện để kịp thời chỉ đạo thực hiện, tránh tình trạng để khô hạn xảy ra. Lập kế hoạch chống hạn, cụ thể cho từng cánh đồng của vụ Hè Thu năm 2025.

3. Các Trưởng thôn, xóm trưởng tổ chức họp nhân dân để thống nhất huy động ra quân diệt chuột, nạo vét kênh mương, hợp đồng máy bơm, máy gặt và cơ cấu giống đúng thời vụ, không để bà con sử dụng lúa ăn làm giống hoặc mua giống không đúng cơ cấu và chất lượng không đảm bảo.

Trên đây là báo cáo sơ kết sản xuất nông nghiệp vụ Đông xuân 2024-2025 và kế hoạch sản xuất vụ Hè thu năm 2025 của UBND xã Tịnh Sơn. Báo cáo này thay thế cho báo cáo số 135/BC-UBND ngày 29/4/2025 của UBND xã./.

Nơi nhận:

- Phòng NN&MT huyện(B/ cáo);
- Đảng ủy, HĐND (B/cáo);
- TV BCĐ SXNN huyện phụ trách;
- TV BCĐ SXNN xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Trưởng thôn, xóm trưởng
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Công

LỊCH THỜI VỤ SẢN XUẤT LÚA VỤ HÈ THU NĂM 2025

CƠ CẤU GIỐNG	THỜI GIAN SINH TRƯỞNG (Ngày)	THỜI ĐIỂM GIEO SẠ	THỜI ĐIỂM LÚA TRỎ	THỜI ĐIỂM THU HOẠCH	GHI CHÚ
Thiên Hương 6, ĐH815- 6,TBR1, Hà Phát 3, ĐT100, VNR 20, ĐB6, BG 6	95 - < 105	25/5 -05/6/2025 28/04 - 10/05/ AL	30/07 -10/08/2025 06/6 - 17/06/ AL	10/09/2025 19/7/AL	
Bắc Thịnh, TBR97, ĐBR999, ĐBR57, HG 12, PC6	90 - < 95	06/6 - 10/6/2025	30/7 - 10/08/2025	10/09/2025	

- Giống lúa chủ lực: TBR1, TBR97, Bắc Thịnh, Hà Phát 3, Thiên Hương 6, PC6.
- Giống lúa bổ sung: VNR 20, ĐB6, HG 12, BG 6, ĐBR999, ĐBR57, ĐH815-6, ĐT100.